

Bản án số: 231/2017/HSST
Ngày 16-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đắc Liệt

2. Ông Hà Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 209/2017/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 231/2017/QĐXX–HSST ngày 02 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Lê Phi P – Sinh năm: 1993 tại, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 4 đường T, phường B, Tp.M, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; nơi ở khi bị bắt: 105 đường L, phường T, Tp.M, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; dân tộc: Kinh; trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Lê Tấn L và bà Lê Thị T; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt từ ngày 10 tháng 7 năm 2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp.Vũng Tàu. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trần Thị T - Sinh năm: 1970, trú tại: 3 đường B, phường N, Tp.M, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10-7-2017, con nghiện tên Nguyễn Văn T - sinh năm: 1990, chỗ ở: hẻm 8 đường P, phường B, Tp.M, gọi đến điện thoại di động số 0949706540 gặp bị cáo Lê Phi P hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp (MTTH tên gọi

khác: Hàng đá) với giá 500.000đồng và hẹn địa điểm thực hiện việc mua bán tại hẻm đường P, phường B, Tp.M. Bị cáo P đồng ý bán và điều khiển xe mô tô biển số 72F6-1970 đến điểm hẹn gặp và bán 01 gói MTTH cho T với giá 500.000đồng, thì bị Lực lượng Cụm đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 3- Bộ tư lệnh Cảnh sát biển kết hợp với Công an phường 7, Tp.Vũng Tàu bắt quả tang lúc 17giờ 45phút cùng ngày. Cơ quan chức năng thu giữ được tang, tài vật của bị cáo P gồm: Số tiền 500.000đồng vừa nhận của con nghiện, 01 điện thoại di động hiệu Crosscall và 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave, biển số 72F6- 1970; thu trên tay của con nghiện tên Nguyễn Văn T: 01 gói nylon, hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (cả hai cùng khai là MTTH, bị cáo Phụng vừa bán cho Thu).

Bản kết luận giám định số: 166/GĐ-PC54 ngày 28 tháng 7 năm 2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận: Chất kết tinh không màu- trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường 7- CATP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá cao Xuân S, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn B, Lê Phi P, Hoàng Quốc T, gửi đến giám định có trọng lượng là 0,1861gam có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19-7-2013 của Chính Phủ.

Quá trình điều tra, bị cáo P khai nhận: Bị cáo sử dụng MTTH từ tháng 4/2015, nguồn ma túy bị cáo mua của một thanh niên tên Đăng không rõ lai lịch ở khu vực K, phường L, Tp.M để sử dụng và đã 02 lần bán MTTH cho con nghiện tên Nguyễn Văn T đều tại địa điểm hẻm 8 đường P, phường B, Tp.M, cụ thể: Lần thứ nhất, bị cáo bán 01 gói MTTH với giá 500.000đồng vào khoảng 09giờ 30phút ngày 10-7-2017; lần thứ hai, bị cáo bán 01 gói MTTH với giá 500.000đồng thì bị bắt quả tang.

Con nghiện Nguyễn Văn Thu khai. Thu sử dụng ma túy và đã 02 lần mua MTTH do bị cáo Phụng bán với số tiền, số lượng MTTH, thời gian và địa điểm mua bán như trên.

Đối với xe mô tô hiệu Honda loại Wave, biển số 72F6- 1970: Qua điều tra xác định, bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1939, HKTT: thôn S, xã N, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đứng tên chủ sở hữu. Ngày 20-4-2013, bà B chết thì chị Trần Thị T, sinh năm: 1970, là con dâu của bà B là người quản lý và sử dụng xe. Ngày 10-7-2017, bị cáo P (là con của bà sui gia) mượn xe trên đi công chuyện, nhưng bị cáo P đã sử dụng xe trên làm phương tiện mua bán trái phép chất ma túy. Chị T không biết và không liên quan đến việc mua bán ma túy của bị cáo Phụng nên cơ quan CSĐT Công an Tp.Vũng Tàu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 76/QĐ ngày 24/7/2017, trao trả xe trên cho chị Trinh. Chị T nhận lại xe và không yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số 212/CT-VKS ngày 13-10-2017, Viện Kiểm sát nhân dân Tp.Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Lê Phi P, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ Luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Phi P đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Lê Phi P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền số tiền 500.000đồng, 01 điện thoại di động hiệu Crosscall kèm sim. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Phi P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của con nghiện và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Lúc 17giờ 30phút ngày 10-7-2017, tại hẻm 8 đường Phạm H, phường B, Tp.M, bị cáo Lê Phi P bán 01 gói MTTH cho con nghiện tên Nguyễn Văn T, với giá: 500.000đồng, thì bị Lực lượng Cụm đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 3-Bộ tư lệnh Cảnh sát biển kết hợp với Công an phường B, Tp.M bắt quả tang. Cơ quan chức năng thu giữ được tang, tài vật của bị cáo P gồm: Số tiền 500.000đồng vừa nhận của con nghiện, 01 điện thoại di động hiệu Crosscall và 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave, biển số: 72F6-1970; thu trên tay của con nghiện tên Nguyễn Văn T: 0,1861gam, Methamphetamine. Hành vi của bị cáo Lê Phi P đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tính đến ngày bị bắt, bị cáo P đã 02 lần bán MTTH cho con nghiện Nguyễn Văn T với giá 500.000đồng/1gói/1lần nên thuộc trường hợp “Phạm tội nhiều lần”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân Tp.Vũng Tàu truy tố bị cáo Lê Phi P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm

b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi, là con nghiện nên biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân dẫn đến việc lan truyền các căn bệnh xã hội, đặc biệt là căn bệnh HIV. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự thú về hành vi phạm tội trước khi bị bắt nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo tốt, làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không xác định được có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Crosscall kèm sim vì có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo.
- Đối với xe hiệu xe mô tô hiệu Honda loại Wave, biển số 72F6-1970, Cơ quan điều tra đã điều tra, xác định và ra Quyết định xử lý vật chứng số 76/QĐ ngày 24-7-2017, trả xe trên cho chị Trần Thị T là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật. Chị T không yêu cầu gì nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Phi P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm o, p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Lê Phi P 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 10 tháng 7 năm 2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự ; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số: 166/GĐ-PC54 ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Crosscall, kèm sim số 0949706540.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 18/BB.THA ngày 18-10-2017 và Biên lai thu tiền số 0008373 ngày 17-10-2017.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Phi P phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án t trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo, người liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Kiên